TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST

Ngày: 13-4-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN - TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Minh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Cao Thị Chính - Cán bộ hưu trí

2. Ông Phạm Ngọc Đông - Cán bộ hưu trí

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Huỳnh Thế Nữ Diệu Hiền là Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Tiến Lực là Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Cao Văn K., tên gọi khác: Không, sinh năm 1999 tại Bình Định; Nơi cư trú: Khu vực HN, phường NH, thị xã AN, tỉnh BĐ; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ văn hóa: 8/12; tên cha: Không rõ, tên mẹ: Cao Thị A., sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Có mặt.

* *Bị hại*: Chị Trương Thị Thu Th., sinh năm: 1969 (chết)

Người đại diện hợp pháp của chị Th.:

1. Anh Nguyễn Văn H., sinh năm 1965; Trú tại: Tổ 1, khu vực 1, phường NB, TP. QN, BĐ (chồng chị Th.); có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị L., sinh năm: 1936; Trú tại: Tổ 37, KV 5, phường LHP, Tp. QN, BĐ (mẹ ruột chị Th).

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn H.

(Theo Giấy ủy quyền đã được Văn phòng Công chứng Thanh Bình công chứng ngày 11/9/2020, số công chứng 004212, quyển số 02TP/CC-SCC/HĐGD)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Võ Thị Hồng V, sinh năm 1973; Trú tại: Tổ 1, khu vực 1, phường Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, Bình Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 13/8/2020, Cao Văn K. đến quán "Chung bạch tuột" gần cầu Hà Thanh 2 uống bia với 05 người khách sửa xe (không rõ lai lịch). Tại đây, K. uống khoảng 04 chai bia Lạc Việt. Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, cả nhóm ra về. K. (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô 77L1-416.94 (là xe do K. mua cũ lại, chưa sang tên) chạy theo đường QL19, hướng từ khu đô thị Đại Phú Gia về huyện Tuy Phước để về nhà ở phường Nhơn Hoà, thị xã An Nhơn, Bình Định. Đến khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, khi đến đoạn ngã 4 đường QL19 giao với đường bê tông liên khu phố thuộc tổ 29, khu vực 4, phường Nhơn Bình, Tp. Quy Nhơn, K. có điện thoại nên vừa nghe điện thoại vừa điều khiển xe. Do không chú ý quan sát, K. để phần bánh trước xe mô tô 77L1-416.94 tông vào gác chân sau bên trái xe mô tô 77L1-453.12 do chị Trương Thị Thu Th. điều khiển chở chị Võ Thị Hồng V. đi cùng chiều phía trước, xảy ra tai nạn giao thông.

Hậu quả: Chị Trương Thị Thu Th. bị thương, được đưa đến cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định, đến ngày 14/8/2020 thì chết. Cao Văn K. và chị Võ Thị Hồng V. bị thương tích nhẹ.

Ngày 19/8/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận nguyên nhân chết của chị Trương Thị Thu Th. là do: Chấn thương sọ não chảy máu nội sọ chèn ép não đã điều trị không hồi phục.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn vào thời điểm lúc 21 giờ 58 phút ngày 13/8/2020 của Cao Văn K. là 202.80mg/100ml máu.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quy Nhơn đã tạm giữ 01 xe mô tô biển số 77L1-416.94 cùng giấy đăng ký xe từ Cao Văn K.; 01 xe mô tô biển số 77L1-453.12 cùng giấy chứng nhận chứng nhận đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Trương Thị Thu Th. Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại 01 xe mô tô biển số 77L1-453.12 cùng giấy chứng nhận chứng nhận đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe hạng A1 của Trương Thị Thu Th. cho anh Lê Văn H.; hiện còn đang tạm giữ 01 xe mô tô biển số 77L1-416.94 cùng giấy đăng ký xe của Cao Văn K.

Về phần dân sự: Đại diện theo pháp luật của bị hại Trương Thị Thu Th. yêu cầu bị cáo K. bồi thường chi phí điều trị thương tích, mai táng, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng với tổng số tiền 290.400.000 đồng; chị Võ Thị Hồng V. không có yêu cầu bồi thường. Bị cáo Cao Văn K. chưa bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của đại diện theo pháp luật của bị hại Trương Thị Thu Th.

Bản Cáo trạng số 44/CT - VKSQN ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố Cao Văn K. về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại Điểm a, b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Cao Văn K. có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe mô tô 77L1-416.94 tham gia giao thông trong tình trạng cơ thể có nồng độ cồn là 202.80 miligam/100 ml máu, không chú ý quan sát nên đã gây ra tai nạn giao thông làm bà Th. chết. Hành vi của Cao Văn K. đã vi phạm Khoản 8, Khoản 9 và Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, làm chết 01 người. Do đó Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố. Hành vi của Cao Văn K. là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a, b Khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Về phần dân sự: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại 290.400.000đ. Chị Võ Thị Hồng V. không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên miễn xét.

Về vật chứng: Đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Trần Văn Minh B và 01 xe mô tô biển số 77L1-416.94 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không tự bào chữa.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Cao Văn K. có sức khỏe và trình độ học vấn, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết rất rõ muốn điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 50cm^3 tham gia giao thông cần phải có giấy phép lái xe hạng A1 và không được điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn. Bị cáo không có giấy phép lái xe hạng

A1, nhưng vào ngày 13/8/2020, bị cáo đã uống bia mà vẫn điều khiển xe mô tô BKS 77L1-416.94 tham gia giao thông. Khi điều khiển xe mô tô trên đi đến đoạn ngã 4 đường QL19 giao với đường bê tông liên khu phố thuộc tổ 29, khu vực 4, phường Nhơn Bình, Tp. Quy Nhơn, K. có điện thoại nên vừa nghe điện thoại vừa điều khiển xe. Do không chú ý quan sát, K. để phần bánh trước xe mô tô 77L1-416.94 tông vào gác chân sau bên trái xe mô tô 77L1-453.12 do chị Trương Thị Thu Th. điều khiển chở chị Võ Thị Hồng V. đi cùng chiều phía trước, xảy ra tai nạn giao thông. Chị Th. được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định. Đến ngày 14/8/2020 chị Th. chết còn bị cáo và chị Võ Thị Hồng V. bị thương tích nhẹ. Theo Kết luận giám định pháp y ngày 19/8/2020 thì chị Thùy chết do "Chấn thương sọ não chảy máu nội sọ chèn ép não đã điều trị không hồi phục". Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn vào thời điểm lúc 21 giờ 58 phút ngày 13/8/2020 của Cao Văn K. là 202.80mg/100ml máu.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm các khoản 8, 9 và 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia làm chết 01 người nên đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", với tình tiết định khung hình phạt "Không có giấy phép lái xe theo quy định" và "trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác và trật tự trên lĩnh vực giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên, tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo có nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử xem xét bị cáo một mức án có lý, có tình để bị cáo an tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập với cộng đồng.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Xe mô tô biển số 77L1-416.94 có giấy phép đăng ký mang tên anh Trần Văn Minh B, tuy nhiên anh B và bị cáo đều thống nhất bị cáo đã mua lại xe của anh B và sử dụng từ năm 2018 đến nay nhưng chưa sang tên chủ sở hữu. Do đó, bị cáo Cao Văn K. là chủ sở hữu xe mô tô biển số 77L1-416.94, bị cáo cũng là người trực tiếp điều khiển xe gây tai nạn làm chị Th. chết nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho những người đại diện hợp pháp của bị hại Trương Thị Thu Th.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, anh H., người đại diện hợp pháp của nạn nhân Trương Thị Thu Th. yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gồm các khoản sau: Chi phí cấp cứu: 18.000.000đ; Chi phí mai táng: 94.400.000đ; tiền cấp dưỡng cho con ruột chị Th. (cháu Nguyễn Ngọc Bảo T., sinh ngày 20/5/2007): 58.000.000đ; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần:

120.000.000đ. Tổng cộng các khoản là 290.400.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất bồi thường theo yêu cầu của anh H., đây là sự tự nguyện của các đương sự nên HĐXX chấp nhận. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo chưa bồi thường nên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình bị hại 290.400.000đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Võ Thị Hồng V. không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 039065 mang tên Trần Văn Minh B và 01 xe mô tô biển số 77L1-416.94, nhãn hiệu YAMAHA, số máy: LFC1056955, số khung: FC10DY056952, màu sơn Đen - Đỏ. Xét thấy, đây là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 14.520.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Văn Khanh phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng Điểm a, b Khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Cao Văn K. 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 591 BLDS

Buộc bị cáo Cao Văn K. phải có nghĩa vụ bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại Trương Thị Thu Th. số tiền 290.400.000 (hai trăm chín mươi triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày những người đại diện hợp pháp của bị hại Trương Thị Thu Th. có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Cao Văn K. không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền trên thì phải chịu trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại các Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 039065 mang tên Trần Văn Minh B và 01 xe mô tô biển số 77L1-416.94, nhãn hiệu YAMAHA, số máy: LFC1056955, số khung: FC10DY056952, màu sơn Đen - Đỏ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 14.520.000 (mười bốn triệu năm trăm hai mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND TP. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS TP. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA TP. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA TP. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Văn Thị Minh Hòa